BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 4 năm 2023

XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Ngành dự kiến mở: **Địa lý học**, Mã ngành: **7310501**

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Về giảng viên

Mẫu 1: Danh sách giảng viên, nhà khoa học, bao gồm: giảng viên cơ hữu, giảng viên ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian với cơ sở đào tạo, giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy theo trình độ (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Hoàng Thị Việt Hà, 21/12/1983	040183020045		Tiến sĩ, Hàn Quốc 2017	Địa lý	01/8/2006		8708003171	17		1	

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy theo trình độ (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
2	Phùng Thái Dương, 19/8/1983	083083002158		Tiến sĩ, Liên Bang Nga, 2015	Khoa học địa chất và khoáng vật	01/9/2006		8708003204	17		2	
3	Tôn Sơn, 06/02/1985	087085004223		Tiến sĩ, Liên bang Nga, 2020	Địa lý (Hải dương học)	01/9/2006		8708003205	10		1	
4	Nguyễn Thị Thanh Vân, 01/3/1981	001181034320		Thạc sĩ, Việt Nam, 2008	Giáo dục học (PPGD Địa lý)	01/9/2003		4904000164	20		1	
5	Nguyễn Thanh Tâm, 20/6/1982	087082010281		Tiến sĩ, CHLB Đức, 2018	Khoa học giáo dục	17/8/2004		4906002253	19		1	
6	Nguyễn Thị Song Thương, 28/12/1980	042180007239		Tiến sĩ, Việt Nam, 2016	Văn hoá học	01/8/2003		4904000156	20			
7	Nguyễn Trần Mai Trâm, 07/11/1986	087186018203		Thạc sĩ, Việt Nam, 2012	Việt Nam học	01/9/2010		8710010002	12			

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy theo trình độ (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
8	Đỗ Thị Kiều Hoa, 14/5/1988	087188006248		Thạc sĩ, Việt Nam, 2015	Du lịch	01/9/2010		8710009078	12			
9	Võ Nguyên Thông, 24/6/1988	087088020390		Thạc sĩ, Việt Nam, 2015	Du lịch	15/12/2010		8711000134	10		1	
10	Trần Thanh Thảo Uyên, 14/3/1986	087186015471		Thạc sĩ, Việt Nam, 2014	Du lịch	15/12/2010		8609002077	12		1	
11	Nguyễn Văn Lượm, 01/01/1986	084086011301		Thạc sĩ, Việt Nam, 2013	Văn hoá học	01/7/2009		8709002875	13			

PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ

Trần Văn Phúc

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Lương Thanh Tân

Mẫu 2: Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành Địa lý học dự kiến mở của cơ sở đào tạo

Số TT	Họ và tên	Học phần/môn học giảng dạy	Thời gian giảng dạy (học kỳ, năm học)	Số tín chỉ				Giảng viên cơ hữu ngành phù hợp chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình/chuyên môn phù chủ trì giảng dạy/hướng dẫn luận văn, luận án
				Bắt buộc		Tự chọn		
				Học trực tiếp	Học trực tuyến	Học trực tiếp	Học trực tuyến	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*
1	ThS. Lê Nhựt Long ThS. Phan Thái Anh Thư	Tiếng Anh 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
2	ThS. Trần Ngọc Ánh ThS. Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tiếng Anh 2	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
3	ThS. Tiêu Thanh Sang CN. Lê Thanh Phong	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
4	ThS. Tiêu Thanh Sang CN. Lê Thanh Phong	Công tác quốc phòng, an ninh	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
5	ThS. Tiêu Thanh Sang ThS. Trương Văn Lợi	Quân sự chung	Học kỳ 1, năm thứ 2	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT

6	ThS. Tiêu Thanh Sang ThS. Nguyễn Tất Hùng	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Học kỳ 2, năm thứ 2	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
7	TS. Trần Anh Hào ThS. Trần Hữu Điền	Giáo dục thể chất 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
8	TS. Trần Anh Hào TS. Lê Minh Đạo	Giáo dục thể chất 2 (Bơi lội)	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
9	ThS. Nguyễn Trung Nam ThS. Trần Minh Hùng	Bóng đá	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
10	ThS. Phạm Hiền Chương ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương	Bóng chuyền	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
11	TS. Phạm Việt Thanh ThS. Đỗ Vĩnh Khiết	Cầu lông	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
12	ThS. Hồ Thanh Tâm ThS. Châu Nhật Tân	Võ thuật Vovinam	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
13	ThS. Hồ Ngọc Lợi ThS. Trần Hữu Điền	Võ thuật Karatedo	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
14	ThS. Đỗ Vĩnh Khiết							

	ThS. Trần Hữu Điền	Cờ vua	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
15	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương ThS. Đỗ Vĩnh Khiết	Bóng bàn	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
16	TS. Trần Anh Hào ThS. Đặng Trường Trung Tín	Bóng ném	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
17	TS. Trần Anh Hào ThS. Trần Văn Đỏ	Bóng rổ	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
18	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương (A) ThS. Đỗ Vĩnh Khiết	Tennis (Quần vợt)	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
19	ThS. Ngô Trần Thúc Bảo ThS. Trần Văn Đỏ	Đá cầu	Học kỳ 1, năm thứ 2			x		Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
20	TS. Lê Văn Tùng ThS. Phùng Ngọc Tiến	Triết học Mác - Lênin	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
21	TS. Hoàng Thị Việt Hà TS. Phùng Thái Dương	Nhập môn Địa lý học	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, thực hiện CTĐT Giảng viên cơ hữu của CTĐT

22	ThS. Phạm Thị Tuyết Giang ThS. Võ Thị Minh Mẫn	Pháp luật Việt Nam đại cương	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
23	TS. Lê Văn Tùng ThS. Phùng Ngọc Tiến	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
24	TS. Lê Thanh Dũng ThS. Lê Anh Thi	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học kỳ 1, năm thứ 2	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
25	ThS. Phùng Ngọc Tiến ThS. Đoàn Duy Trúc Ngọc	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học kỳ 1, năm thứ 2	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
26	TS. Lê Thanh Dũng ThS. Nguyễn Đình Cường	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 2	x				Giảng viên giảng dạy môn thuộc kiến thức đại cương trong CTĐT
27	TS. Nguyễn Thị Song Thương ThS. Nguyễn Văn Lượm	Phong tục tập quán và lễ hội Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
28	TS. Lê Đình Trọng TS. Trần Thị Nhung	Đại cương Lịch sử Việt Nam	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				GV mời giảng trong trường
29	TS. Nguyễn Thị Song Thương ThS. Nguyễn Trần Mai	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học kỳ 1, năm thứ 2	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT

	Trâm							
30	TS. Tôn Sơn TS. Phùng Thái Dương	Địa lý tự nhiên đại cương	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
31	ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa ThS. Võ Nguyên Thông	Tổng quan du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
32	TS. Hoàng Thị Việt Hà ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
33	TS. Phùng Thái Dương TS. Tôn Sơn	Địa lý tự nhiên thế giới	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
34	TS. Hoàng Thị Việt Hà ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	Địa lý kinh tế - xã hội thế giới	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
35	TS. Nguyễn Thị Song Thương ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Di sản văn hóa Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 1	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
36	TS. Phùng Thái Dương TS. Tôn Sơn	Địa lý tự nhiên Việt Nam	Học kỳ 1, năm thứ 2	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT

37	TS. Hoàng Thị Việt Hà ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 2	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
38	TS. Phùng Thái Dương ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	Phương pháp nghiên cứu khoa học Địa lý du lịch	Học kỳ 2, năm thứ 2	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
39	ThS. Nguyễn Quang Thành ThS. Võ Nguyên Thông	Luật Du lịch Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 2	x				Giảng viên thỉnh giảng Giảng viên cơ hữu của CTĐT
40	TS. Tôn Sơn TS. Phùng Thái Dương	Ứng dụng GIS và bản đồ du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
41	TS. Nguyễn Thị Song Thương ThS. Nguyễn Văn Lượm	Các nền văn hóa cổ ở Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 2			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
42	TS. Nguyễn Thị Song Thương ThS. Nguyễn Văn Lượm	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 2			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
43	ThS. Nguyễn Văn Lượm ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Di tích lịch sử và thắng cảnh Việt Nam	Học kỳ 2, năm thứ 2			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
	TS. Tôn Sơn		Học kỳ 2,					Giảng viên cơ hữu của CTĐT

44	TS. Phùng Thái Dương	Địa lý biển đảo Việt Nam	năm thứ 2			x		
45	TS. Hoàng Thị Việt Hà ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	Kinh tế du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
46	TS. Hoàng Thị Việt Hà ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	Địa lý du lịch Việt Nam	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
47	ThS. Trần Thanh Thảo Uyên ThS. Lê Văn Vũ	Tâm lý du khách và kỹ năng giao tiếp	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
48	ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa ThS. Lê Văn Vũ	Tuyến điểm du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
49	ThS. Nguyễn Văn Lượm ThS. Lê Văn Vũ	Hoạt náo trong du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
50	ThS. Võ Nguyên Thông ThS. Lê Văn Vũ	Thiết kế và tổ chức tour	Học kỳ 2, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
51	ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa ThS. Trần Thanh Thảo Uyên	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Học kỳ 2, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
52	ThS. Võ Nguyên Thông		Học kỳ 2,					

	ThS. Lê Văn Vũ	Hệ thống dịch vụ du lịch	năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
53	ThS. Trần Thanh Thảo Uyên ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa	Marketing du lịch	Học kỳ 2, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
54	ThS. Võ Nguyên Thông ThS. Lê Văn Vũ	Quy hoạch du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
55	ThS. Võ Nguyên Thông ThS. Trần Chánh Băng	Quản trị lữ hành	Học kỳ 1, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
56	ThS. Nguyễn Văn Lượm ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Văn hóa ẩm thực Việt Nam	Học kỳ 1, năm thứ 4			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
57	ThS. Trần Thanh Thảo Uyên ThS. Trần Chánh Băng	Nghiệp vụ lễ tân	Học kỳ 1, năm thứ 4			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
58	ThS. Võ Nguyên Thông ThS. Lê Văn Vũ	Các loại hình du lịch hiện đại	Học kỳ 1, năm thứ 4			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
59	ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa ThS. Nguyễn Văn Lượm	Tổ chức sự kiện và hội nghị	Học kỳ 1, năm thứ 4			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT
60	ThS. Trần Thanh Thảo Uyên	Nghiệp vụ nhà hàng	Học kỳ 2, năm thứ 4			x		Giảng viên cơ hữu của CTĐT

	ThS. Trần Chánh Băng							
61	ThS. Mai Thị Kim Thoa YS. Nguyễn Minh Huyền	Y tế du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 4			x		Mời giảng trong trường
62	TS. Nguyễn Thanh Tâm ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Ngoại ngữ chuyên ngành Địa lý du lịch 1	Học kỳ 2, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
63	TS. Nguyễn Thanh Tâm ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Ngoại ngữ chuyên ngành Địa lý du lịch 2	Học kỳ 1, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
64	ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm TS. Phùng Thái Dương	Trải nghiệm du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 2	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
65	TS. Phùng Thái Dương ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Thực địa Địa lý du lịch	Học kỳ 2, năm 2	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
66	ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa ThS. Lê Văn Vũ	Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Học kỳ 1, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
67	ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa	Thực tập cơ sở	Học kỳ 2, năm thứ 3	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT

68	ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm ThS. Đỗ Thị Kiều Hoa	Thực tập tốt nghiệp	Học kỳ 2, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
69	TS. Phùng Thái Dương ThS. Nguyễn Trần Mai Trâm	Khóa luận tốt nghiệp	Học kỳ 2, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
70	ThS. Võ Nguyên Thông ThS. Trần Chánh Băng	Phát triển du lịch bền vững	Học kỳ 2, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT
71	ThS. Võ Nguyên Thông ThS. Trần Chánh Băng	Tổ chức lãnh thổ du lịch	Học kỳ 2, năm thứ 4	x				Giảng viên cơ hữu của CTĐT

KHOA SƯ PHẠM KHOA HỌC XÃ HỘI

Lê Văn Tùng

HIỆU TRƯỞNG

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Lương Thanh Tân

Mẫu 3: DANH SÁCH CÁN BỘ QUẢN LÝ CẤP KHOA ĐỐI VỚI NGÀNH ĐÀO TẠO ĐỊA LÝ HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo	Năm tốt nghiệp	Ngành, Chuyên ngành	Ghi chú
1	Lê Văn Tùng	26/11/1983	Trưởng Khoa	Tiến sĩ	2016	Triết học	Khoa Sư phạm Khoa học xã hội
2	Phùng Thái Dương	19/08/1983	Phó Trưởng Khoa	Tiến sĩ	2015	Khoa học địa chất và khoáng vật	Khoa Sư phạm Khoa học xã hội
3	Trần Thị Nhung	10/08/1982	Phó Trưởng Khoa	Tiến sĩ	2020	Lịch sử thế giới	Khoa Sư phạm Khoa học xã hội
4	Lê Thanh Dũng	15/04/1984	Trưởng Bộ môn	Tiến sĩ	2021	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bộ môn Giáo dục chính trị
5	Lê Đình Trọng	04/02/1976	Trưởng Bộ môn	Tiến sĩ	2016	Lịch sử Việt Nam	Bộ môn Lịch sử
6	Phùng Thái Dương	19/08/1983	Trưởng Bộ môn	Tiến sĩ	2015	Khoa học địa chất và khoáng vật	Bộ môn Địa lý
7	Nguyễn Thị Ngọc Hà	06/07/1968	Trưởng Bộ môn	Tiến sĩ	2019	Lý luận và Lịch sử giáo dục	BM Tâm lý - Quản lý giáo dục học
8	Phùng Ngọc Tiến	20/07/1982	Phó TBM	Thạc sĩ	2015	Chính trị học	Bộ môn Giáo dục chính trị

9	Nguyễn Thị Song Thương	28/12/1980	Trưởng Khoa	Tiến sĩ	2015	Văn hoá học	Khoa Văn hóa – Du lịch và CTXH
10	Trần Hoàng Phong	20/6/1983	Phó Trưởng Khoa	Thạc sĩ	2013	Triết học	Khoa Văn hóa – Du lịch và CTXH
11	Nguyễn Trần Mai Trâm	07/11/1986	Phó Trưởng Bộ môn (phụ trách bộ môn)	Thạc sĩ	2013	Việt Nam học	Bộ môn Việt Nam học

KHOA SƯ PHẠM KHOA HỌC XÃ HỘI

Lê Văn Tùng

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Lương Thanh Tân